

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BUÔN HỒ  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 05/2024/HS-ST  
Ngày: 20/3/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Hương.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Đoàn Văn Dũng

2. Ông Y Kim Kriêng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 20/3/2024, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2024/HSST ngày 29 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

**1. Nguyễn Xuân H**, 02/02/1970. Tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Buôn T, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1949; vợ: Trương Thị B, sinh năm 1969; Bị cáo có 02 con; con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2023, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh Lê Thành N; Trú tại: Số 22 T, TDP A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Trần Thị Bích L, Số 22 T, TDP A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Trọng T; TDP A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân H và anh Lê Thành N có mối quan hệ quen biết và là hàng xóm gần nhà nhau. Sáng ngày 22/9/2023, sau khi thức dậy Nguyễn Xuân H ăn sáng, uống rượu sau đó đi chợ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, H về nhà thì thấy anh Lê Thành N (nhà ở đối diện) đang sặc ngô (bắp) tại sân nhà, nên H đi bộ sang nhà anh N chơi, nói chuyện. Do thấy H đang trong tình trạng say xỉn, nên anh N không muốn nói chuyện và yêu cầu H đi về nhà. Sau đó, H về nhà mình thì thấy có cùi bắp do anh N sặc bắp văng sang sân nhà Hiến, nên H sang lại nhà anh N nói “*Mày sặc bắp văng cùi sang nhà tao, mày sang mà dọn cho tao*”, anh N nói lại “*Để đó lát tôi dọn*”, nghe vậy H đã chửi anh N. Thấy H có biểu hiện đang say xỉn và không muốn hai bên nói qua lại, nên anh N đã dùng phần cán chiếc bô cào đang cầm, đẩy vào ngực H để đuổi H ra khỏi sân nhà. Sau khi bị đuổi ra khỏi sân nhà anh N, H tiếp tục đứng trước cổng chửi rồi dùng tay trái nhặt 01 cục xà bần (bê tông) có sẵn bên đường ném vào cổng nhà anh N thì anh N chạy ra, dùng bô cào đẩy tiếp vào người H để đuổi H về, do bức tức H cúi người xuống dùng tay trái nhặt 01 cục xà bần (bê tông) ném vào trúng vào vùng mặt anh N gây thương tích, thấy anh N ôm mặt nên H bỏ về nhà. Sau đó, anh N được người nhà đưa đến bệnh viện đa khoa thị xã B để cấp cứu và điều trị .

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ thu giữ, bao gồm: 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 13,5 x 12,2 x 3,5cm, được niêm phong trong một hộp giấy kích thước 21,5 x 21,5 x 05cm; 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 09 x 06cm x 3,5cm và 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 14 x 12,2 x 3,5cm, được niêm phong trong một hộp giấy kích thước 21,5 x 21,5 x 05cm.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 580/KLTTCT-PY ngày 08/11/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Thành N tại thời điểm giám định là 6%. Vật tác động: Vật tày, cứng, có cạnh. Cơ chế hình thành thương tích: vết thương để lại sẹo hình cung bờ trên 1/3 giữa cung mày trái, bờ nham nhỡ. Vết thương để lại sẹo nằm dọc 1/3 giữa môi trên bên trái, bờ nham nhỡ là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng, có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải .

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại Lê Thành N yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân H phải bồi thường viện phí, thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*). Tuy nhiên tại phiên tòa bị hại ông Lê Thành N chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đ chi phí thuốc men, điều trị tại bệnh viện, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSBH ngày 27/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 09 giờ 30 ngày 22/9/2023, tại TDP A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Nguyễn Xuân H đã có hành vi dùng cục xà bần (bê tông), là hung khí nguy hiểm, ném trúng vào mặt anh Lê Thành N gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06 % (sáu phần trăm). Hành vi của bị cáo là phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 BLHS; Các Điều 584; 585; 590 BLDS: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: Bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại ông Lê Thành N số tiền 5.000.000đ chi phí thuốc men, điều trị tại bệnh viện. Ngoài ra bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

-Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy đối với các vụ bê tông (xà bần) có đặc điểm như sau: 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 13,5 x 12,2 x 3,5cm, được niêm phong trong một hộp giấy kích thước 21,5 x 21,5 x 05cm; 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 09 x 06cm x 3,5cm và 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 14 x 12,2 x 3,5cm, được niêm phong trong một hộp giấy kích thước 21,5 x 21,5 x 05cm. Đây là các cục xà bần (Bê tông) do bà Trần Thị Bích L đã thu lượm sau khi sự việc xảy ra và đưa cho ông Lê Thành N giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra. Quá trình điều tra, các bên không xác định được cục xà bần nào do bị cáo H ném vào cổng nhà ông N cục xà bần nào ném trúng người ông N và không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì, trong phần lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Vào khoảng 09 giờ 30 ngày 22/9/2023, tại TDP A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk Bị cáo Nguyễn Xuân H đã có hành vi dùng cục xà bần (bê tông), là hung khí nguy hiểm, ném trúng vào mặt anh Lê Thành N gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06 % (sáu phần trăm). Hành vi của bị cáo là phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đối với bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*Tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:*

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm.....:*

*.....;*

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn xâm phạm đến trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa, mọi hành vi xâm hại đều phải bị trừng trị. Vì vậy cần xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi sự việc xảy ra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần buộc bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 BLHS; Các Điều 584; 585; 590 BLDS: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại ông Lê Thành N số tiền 5.000.000đ chi phí thuốc men, điều trị tại bệnh viện. Ngoài ra bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với các vụ bê

tông (xà bần) có đặc điểm như sau: 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 13,5 x 12,2 x 3,5cm, được niêm phong trong một hộp giấy kích thước 21,5 x 21,5 x 05cm; 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 09 x 06cm x 3,5cm và 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 14 x 12,2 x 3,5cm, được niêm phong trong một hộp giấy kích thước 21,5 x 21,5 x 05cm. Đây là các cục xà bần (Bê tông) do bà Trần Thị Bích L đã thu lượm sau khi sự việc xảy ra và đưa cho ông Lê Thành N giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra. Quá trình điều tra, các bên không xác định được cục xà bần nào do bị cáo H ném vào cổng nhà ông N cục xà bần nào ném trúng người ông N và không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo NGUYỄN XUÂN H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

-Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt** bị cáo NGUYỄN XUÂN H 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**-Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với các cục bê tông (xà bần) có đặc điểm như sau: 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 13,5 x 12,2 x 3,5cm, được niêm phong trong một hộp giấy kích thước 21,5 x 21,5 x 05cm; 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 09 x 06cm x 3,5cm và 01 (một) cục xà bần (bê tông), kích thước 14 x 12,2 x 3,5cm, được niêm phong trong một hộp giấy kích thước 21,5 x 21,5 x 05cm.

**-Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 BLHS; Các Điều 584; 585; 590 BLDS: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại ông Lê Thành N số tiền 5.000.000đ chi phí thuốc

men, điều trị tại bệnh viện. Ngoài ra bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.*

**-Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

***Đinh Thị Hương***

*THÀNH VIÊN HĐXX*

*THẨM PHÁN-CHỦ TỌA*





